

**BỘ THƯƠNG MẠI - BỘ CÔNG NGHIỆP**

LIÊN TỊCH  
BỘ THƯƠNG MẠI - BỘ  
CÔNG NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2007/TTLT/BTM-BCN

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2007

**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH****hướng dẫn giám sát xuất khẩu hàng dệt may vào thị trường Hoa Kỳ**

*Căn cứ Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006 quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa Quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;*

*Căn cứ các quy định hiện hành về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa;*

*Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 147/VPCP-QHQT ngày 14/02/2007 của Văn phòng Chính phủ về chương trình giám sát hàng dệt may xuất khẩu đi Hoa Kỳ;*

*Theo đề nghị của Hiệp hội dệt may Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hiệp hội);*

*Liên tịch Bộ Thương mại - Bộ Công nghiệp (sau đây gọi tắt là Liên Bộ) hướng dẫn việc giám sát xuất khẩu một số chủng loại hàng dệt may vào thị trường Hoa Kỳ như sau:*

**I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****1. Mục đích thực hiện:**

- Nhằm quản lý tốt quá trình tăng trưởng xuất khẩu, tạo lập thị trường xuất khẩu, phát triển ổn định vững chắc, bảo đảm lợi ích lâu dài của các doanh nghiệp xuất khẩu hàng dệt may, chống chuyển tải bất hợp pháp và gian lận thương mại.

- Nâng cao giá trị gia tăng của hàng xuất khẩu, giảm thiểu các lô hàng có mẫu mã đơn giản, nguyên liệu rẻ, thương hiệu không nổi tiếng, đơn giá xuất khẩu thấp.

- Tăng cường niềm tin của các nhà nhập khẩu lớn, thương hiệu nổi tiếng, khuyến khích khách hàng có đơn hàng giá trị cao.

Trong thời gian chờ nối mạng điện tử giữa Bộ Thương mại và Tổng cục Hải quan, Liên Bộ tạm thời cấp Giấy phép xuất khẩu (Export License gọi tắt là E/L)

cho một số chủng loại hàng dệt may (Cat.) xuất khẩu sang Hoa Kỳ.

2. Chủng loại hàng áp dụng cấp phép và cơ quan cấp phép:

Bộ Thương mại (thông qua các phòng Quản lý Xuất Nhập khẩu khu vực được Bộ Thương mại ủy quyền - Phòng QLXNK KV) cấp E/L cho một số chủng loại hàng dệt may (Cat.) xuất khẩu sang Hoa Kỳ theo quy định tại thông báo 0616/BTM-DM ngày 29/12/2006.

Tùy theo từng thời kỳ, Liên Bộ có thể điều chỉnh và chuyển sang giám sát theo mã số (HS) và Cat. khi điều kiện cho phép.

3. Đối tượng được cấp E/L:

Thương nhân được cấp E/L phải thỏa mãn các điều kiện sau:

3.1. Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc có Giấy phép đầu tư theo Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, đã đăng ký mã số kinh doanh xuất nhập khẩu.

3.2. Thương nhân có năng lực sản xuất hàng dệt may chưa có mã số nhà sản xuất (MID) đăng ký với các Phòng QL XNK KV để được cấp mã số MID;

Khi đăng ký mã số MID, thương nhân phải xuất trình Biên bản kiểm tra năng lực sản xuất do Đoàn kiểm tra liên ngành (Sở Thương mại/Thương mại - Du lịch chủ trì) tại địa phương đặt cơ sở sản xuất của thương nhân. Phòng QL XNK KV

sao gửi Biên bản này cho Bộ Thương mại.

3.3. Đối với thương nhân thương mại không có năng lực sản xuất hàng dệt may phải có hợp đồng ký kết với cơ sở sản xuất và kê khai tên nhà sản xuất/mã số MID của hàng do mình xuất khẩu khi đăng ký xuất khẩu.

Liên Bộ yêu cầu thương nhân truy cập hàng ngày trang mạng của Bộ Thương mại tại [www.mot.gov.vn](http://www.mot.gov.vn) để kịp thời nắm bắt và thực hiện các hướng dẫn của Liên Bộ cho phù hợp với tình hình biến động thường xuyên của ngành hàng dệt may.

## II. QUY ĐỊNH VỀ ĐĂNG KÝ VÀ CẤP GIẤY PHÉP XUẤT KHẨU

1. Thủ tục đăng ký cấp E/L:

Thương nhân gửi đăng ký kế hoạch xuất khẩu theo từng quý bằng thư điện tử (E-mail) để Liên Bộ tổng hợp Cat., số lượng, đơn giá. Trường hợp đăng ký không qua thư điện tử sẽ được xử lý sau khi tổng hợp các trường hợp đăng ký hợp lệ qua thư điện tử. Thương nhân có những lô hàng mẫu mã đơn giản, thương hiệu không nổi tiếng, có giá bán thấp dưới mức giá do Liên Bộ tổng hợp theo từng thời kỳ sẽ được Liên Bộ hướng dẫn hiệp thương để quyết định việc xuất khẩu.

Thương nhân xuất khẩu dưới 90% lượng đăng ký theo tháng đề nghị báo cáo bằng thư điện tử cho Liên bộ để được xem xét cấp E/L trong tháng tiếp theo.

Bộ Thương mại thông báo kế hoạch xuất khẩu của thương nhân cho các Phòng QLXNK KV. Phòng QLXNK KV cấp E/L trên cơ sở đăng ký của thương nhân trước hoặc sau khi giao hàng tùy theo nhu cầu của thương nhân.

Trường hợp thương nhân không đăng ký kế hoạch và/hoặc E/L với Bộ thương mại thì thương nhân hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thủ tục liên quan/thiệt hại phát sinh nếu hàng không được thông quan tại cảng Hoa Kỳ.

## 2. Hồ sơ cấp E/L:

E/L được cấp gồm một (01) bản chính và ba (03) bản sao (được gửi cho thương nhân 01 bản chính và 02 bản sao, Phòng QL XNK KV lưu 01 bản sao. Mẫu E/L theo Phụ lục 1 đính kèm) với Hồ sơ đăng ký cấp E/L như sau:

2.1. Đơn đăng ký cấp E/L theo phụ lục 2 đính kèm;

2.2. Hợp đồng xuất khẩu hoặc gia công (bản sao có dấu “sao y bản chính” do người đứng đầu thương nhân ký);

2.3. Hợp đồng sản xuất với cơ sở sản xuất trong nước (đối với thương nhân thương mại hoặc với lô hàng đặt gia công ở cơ sở khác);

2.4. Tờ khai hải quan xuất khẩu đã thanh khoản (bản sao có dấu “sao y bản chính” do người đứng đầu thương nhân ký) (nếu có);

2.5. Hóa đơn thương mại;

2.6. Chứng từ vận tải (vận tải đơn) (bản sao có dấu “sao y bản chính” do người đứng đầu thương nhân ký) (nếu có).

Trường hợp cần thiết, Phòng QL XNK KV yêu cầu cung cấp thêm tài liệu để xác định xuất xứ hàng hóa.

Đối với các lô hàng xuất khẩu sang Hoa Kỳ sản xuất/gia công tại Việt Nam có sử dụng một số bán thành phẩm nhập khẩu, thương nhân phải đăng ký trước với Bộ thương mại và chỉ được cấp E/L nếu lô hàng đó đạt tiêu chuẩn xuất xứ Việt Nam và phải đáp ứng các quy định về xuất xứ hàng hóa của Hoa Kỳ. Trường hợp cần thiết lô hàng có thể được Tổ giám sát Liên ngành và cơ quan cấp C/O phối hợp kiểm tra để chống gian lận thương mại.

3. Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, gia công và nhận gia công xuất khẩu:

Việc ủy thác, nhận ủy thác và gia công xuất khẩu hàng dệt may được thực hiện theo Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006.

## 4. Thời gian thực hiện

Liên Bộ cấp E/L cho các lô hàng thuộc các Cat. nêu tại mục I.2 nói trên rời cảng Việt Nam từ ngày 15/3/2007.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

1. Tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát

Thương nhân gửi ngay đăng ký về Bộ Thương mại theo mẫu quy định tại thông tư này cho quý 2/2007. Báo cáo gửi về Bộ Thương mại bằng thư điện tử về địa chỉ dmhk@mot.gov.vn. Thương nhân chưa gửi kế hoạch đăng ký tháng 3/2007 đề nghị gửi gấp.

Thương nhân cần nghiêm túc thực hiện việc khai báo chi tiết chính xác các đề mục trên E/L và tờ khai xuất khẩu Hải quan đúng về chủng loại hàng, số lượng, giá trị hàng hóa thực tế xuất khẩu. Thương nhân phải kê khai đúng mã số nhà sản xuất (mã MID) trên các chứng từ xuất khẩu và tờ khai xuất khẩu Hải quan như hướng dẫn tại Thông báo số 1059/TM-DM- ngày 25/11/2005

Liên Bộ sẽ tăng cường cử các đoàn kiểm tra thực tế nhập khẩu, sản xuất và xuất khẩu của một số thương nhân để thực hiện các quy định của Thông tư này. Đặc biệt, thương nhân có lô hàng giá thấp phải báo cáo chi tiết sản xuất và cấu thành giá trị sản phẩm.

## 2. Xử lý vi phạm

Thương nhân vi phạm luật pháp, các

KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ CÔNG NGHIỆP  
THỨ TRƯỞNG

Bùi Xuân Khu

quy định hiện hành về thực hiện xuất khẩu dệt may sang Hoa Kỳ (về xuất xứ hàng hóa, hồ sơ, năng lực sản xuất, chủng loại hàng thực xuất...) sẽ bị xử lý tùy theo mức độ vi phạm như thu hồi E/L, C/O, đến đình chỉ không cấp phép chủng loại quản lý, không cho phép xuất khẩu tất cả các chủng loại hàng dệt may vào Hoa kỳ, không cho phép xuất khẩu tất cả các chủng loại hàng dệt may đi các nước, phạt tiền theo quy định của nhà nước hoặc theo quy định khác của pháp luật.

Trường hợp vi phạm và hình thức xử lý vi phạm không nêu trên đây sẽ được Liên Bộ xem xét và xử lý cụ thể.

Căn cứ tình hình thực tiễn sản xuất và xuất nhập khẩu, tình hình thị trường quốc tế theo từng thời kỳ, Liên Bộ sẽ có những hướng dẫn, thông báo chi tiết để điều hành xuất khẩu hàng dệt may được phù hợp và hiệu quả.

Thông tư Liên tịch này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo./.

KT. BỘ TRƯỞNG  
BỘ THƯƠNG MẠI  
THỨ TRƯỞNG

Lê Danh Vĩnh

## Phụ lục 1

## MẪU E/L

1. Shipper/Exporter		EXPORT LICENSE  ORIGINAL (textile and apparel products)		
2. Consignee's Names & Address		3. Export License No.		
		4. Origin of Goods		
5. Buyer's Name & Address (if other than consignee)		6. Cat. No.	7. HTS	
		9. Terms of Sale	10. Terms of Payment	
8. Notify Party		11. Contract No./Purchase Order No.		
		13. Port of Loading	14. Final Destination	
12. Additional Transportation Information		15. BL/AWB No. & Date	16. Date of Export	
		17. Marks & Number of Packages	18. Full Description of Goods	19. Quantity
22. Competent authority (Signature and Stamp)		23. Name & Address of Manufacturer:		
		24. Declaration by Shipper/Exporter We hereby declare that the above particulars are true and correct Authorised Signature & Stamp Name Date		

Ghi chú: Mục 7: HTS: theo HTS 8/10/12 số của Hoa Kỳ

09674417

## Phụ lục 2

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày.... tháng... năm...

## ĐƠN ĐĂNG KÝ CẤP E/L

Hàng dệt may sang thị trường Hoa Kỳ

Tên thương nhân

Địa chỉ:..... Điện thoại:.....

Giới thiệu ông/bà:....., CMTND số....., cấp ngày....., là cán bộ của thương nhân đến Phòng Quản lý XNK khu vực..... làm thủ tục xin cấp E/L cho hàng dệt may xuất khẩu sang Hoa Kỳ với các chi tiết sau:

1. Tên hàng:

Chủng loại hàng (Cat.):

2. Số lượng:

3. Đơn giá FOB:

Tổng trị giá FOB:

4. Nơi sản xuất/gia công:

mã MID:

5. Ngày xuất khẩu:

6. Cửa khẩu xuất hàng:

Hồ sơ kèm theo:

1. Hóa đơn thương mại số:

ngày:

2. Hợp đồng số:

ngày:

3. Hợp đồng gia công số:

ngày:

(dành cho Thương nhân thương mại: ký với cơ sở sx hoặc thương nhân đem 1 phần/toàn bộ lô hàng đi gia công ở cơ sở khác)

4. Tờ khai hải quan xuất khẩu (nếu có) số:

ngày:

5. Chứng từ vận tải (nếu có) số:

ngày:

6. Tờ khai hải quan nhập khẩu đã thanh khoản số:

ngày:

và/hoặc hóa đơn tài chính mua nguyên phụ liệu số:

ngày:

Thương nhân cam đoan những kê khai về chi tiết của lô hàng nêu trên là đúng, nếu sai thương nhân hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật. Đề nghị quý Phòng cấp E/L cho lô hàng trên.

Người đứng đầu của thương nhân

(Ký tên và đóng dấu)

(Mẫu đăng ký kế hoạch XK các Cat. phải giám sát sang HK năm 2007)

Tên thương nhân:	Cấp ngày:
Địa chỉ giao dịch:	Fax:
Địa chỉ cơ sở SX chính:	Chức vụ:
Mã số XNK (Mã số Hải quan):	ĐT di động:
Giấy ĐKKD số:	Tổng số LĐ:
Điện thoại:	
Email:	
Người liên hệ:	
Tổng thiết bị hiện có:	
Phòng QLXNKK V:	
Chuyên viên phụ trách tại Ban Dệt may:	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số công văn: ..... Ngày..... tháng .... năm 2007

Kính gửi: Bộ Thương mại

Báo cáo kế hoạch xuất khẩu hàng dệt may sang Hoa Kỳ năm 2007

Cat..... (nêu tên cat - mỗi cat một bản riêng)

theo Thông báo .... /BTM-DM ngày ...../2006

Tên công ty	Địa chỉ giao dịch	Phòng QL XNK	Thiết bị	Thành tích XK năm 2006	Tháng 3			Tháng 4			Tháng 5			Tháng 6					
					Số lượng (tá/kg)	Đơn giá FOB (USD/tá/kg)	Tổng giá trị (USD)	Số lượng (tá/kg)	Đơn giá FOB (USD/tá/kg)	Tổng giá trị (USD)	Số lượng (tá/kg)	Đơn giá FOB (USD/tá/kg)	Tổng giá trị (USD)	Số lượng (tá/kg)	Đơn giá FOB (USD/tá/kg)	Tổng giá trị (USD)	Ghi chú		
Tổng cộng																			

Chúng tôi cam đoan số liệu trên là đúng nếu sai xin chịu hoàn toàn trách nhiệm Người đứng đầu thương nhân  
 Báo cáo được gửi bằng thư điện tử cho Liên Bộ - Ban Dệt may (Ký tên, chức danh, đóng dấu)

09674417

LawSoft \* Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com

Hướng dẫn điền mẫu:

1. Gửi tập tin Microsoft Excel bằng tiếng Việt theo chuẩn Unicode, sử dụng chuẩn khác Ban Dệt may không xử lý được.

2. Gửi 1 lần bằng E-mail (để tổng hợp) đến địa chỉ [dmhk@mot.gov.vn](mailto:dmhk@mot.gov.vn).

3. Khi gửi bằng thư điện tử: Mỗi Cat gửi 1 File riêng, phần Subject ghi rõ tên Công ty và cat đăng ký.

VD: Công ty CP Dệt may Nha Trang - Cat 338/339.

4. Số lượng tính theo tá/kg và đơn giá tính theo USD/tá/kg.

5. Các P/O có cùng đơn giá thì ghi tổng số lượng của đơn giá đó.

6. Tổng giá trị = Số lượng x đơn giá.

7. Đăng ký sai quy định nêu trên không được cập nhật và Liên Bộ không có trách nhiệm báo lại do lượng văn bản quá lớn. Thương nhân tự kiểm tra kỹ văn bản của mình và gửi ngay bản chính điều chỉnh để cập nhật vào đợt sau.